TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:115/2021/HS-ST
Ngày:03-12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Nghĩa

Bà Đặng Thụy Thùy Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:121/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: Bùi Thái A, sinh năm 2002 tại Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Đỗ Thị Huỳnh N, sinh năm 2003, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại:

Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng:

Lê Thị N, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa;
Người bị hại, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/01/2021 tại ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Bùi Thái A đã có hành vi lén lút trộm tài sản của anh Nguyễn Quốc Thái, anh Nguyễn Minh Thắng. Tài sản bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo và số tiền 600.000đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành xác định 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 màu đen trị giá 5.211.300đồng.

* Vật chứng vụ án cơ quan điều tra thu giữ gồm:

01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Suzuki Satria màu đen biển số 63B1-959.13, số khung MH8DL11AZKJ201695, số máy GGA1ID201747 do bà Nguyễn Thị P đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe.

01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa đoạn video ghi lại diễn biến phía trước tiệm bạc "Trác Du" vào ngày 15/01/2021 và 01 đĩa DVD do cửa hàng "Thế giới di động" tại xã Bình Đức cung cấp; vật chứng này kèm theo hồ sơ vụ án.

01 (một) cái áo khoát màu trắng – đen, phía sau lưng có chữ "FASHION SPORT" "INDED".

* Xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị P 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Suzuki Satria màu đen biển số 63B1-959.13, số khung MH8DL11AZKJ201695, số máy GGA1ID201747.

Vật chứng còn lại bị tạm giữ và Viện kiểm sát ra quyết định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại anh Nguyễn Quốc T, anh Nguyễn Minh T đã thỏa thuận xong việc bồi thường, người bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSCT ngày 06/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Bùi Thái A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thái A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát công bố.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giữ nguyên quyền công tố, luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Thái A đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của người khác, giá trị tài sản bị chiếm đoạt 5.811.300đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thái A phạm tội trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Phạt bị cáo Bùi Thái A từ 09 đến 12 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản và thỏa thuận xong việc bồi thường, không yêu gì nên đề nghị ghi nhận.

Về vật chứng: Buộc bị cáo phải nộp 1.100.000đồng tiền thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước, đối với vật chứng khác không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo Bùi Thái A nói lời sau cùng: Bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Bùi Thái A khai nhận ngày 15/01/2021, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, tại ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Bùi Thái A đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Oppo A52 và trộm cắp tài sản của anh Nguyễn

Minh T số tiền 600.000đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, bị cáo biết rõ tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng đã cố ý lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá của Hội đồng định giá có giá trị là 5.811.300đồng; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Thái A đã có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Thái A phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác; làm ảnh hưởng an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Do đó căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận xong, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án;

Xét vật chứng Cơ quan điều tra huyện Châu Thành đã xử lý đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với số tiền 1.100.000đồng, bị cáo đã sử dụng là tiền do phạm tội mà có, không thu hồi được. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đồng.

Đối với vật chứng là 01 (một) cái áo khoát màu trắng – đen, phía sau lưng có chữ "FASHION SPORT" "INDED" là vật dụng cá nhân của bị cáo, đã cũ, không còn giá trị và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng và hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thái A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Bùi Thái A 01 (một) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 03/12/2021.

Giao bị cáo Bùi Thái A cho Ủy ban nhân dân xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Bùi Thái A vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Bùi Thái A phải nộp 1.100.000 đồng (một triệu một trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính sung quỹ nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 (một) cái áo khoát màu trắng – đen, phía sau lưng có chữ "FASHION SPORT" "INDED".

Vật chứng, tài sản do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thái A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- CC.THADS huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Kim Hương